TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TS** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 73 /2020/HSST
Ngày 17/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TS, TỈNH BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Hồng; ông Nguyễn Đăng Thúy;

Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiển - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Tá Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2020/HSST ngày 06 tháng 03 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2020/QĐXXST- HS, ngày 03/ 4/2020 đối với bị cáo:

Ứng Trọng L, sinh năm 1979; Nơi ĐKHTT: Xóm V, xã TT, huyện PB, tỉnh TN. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam. Con ông Ứng Trọng Th, sinh năm 1942 (đã chết) và bà Đặng Thị Ng, sinh năm 1945; Gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án:

+ Tại bản án số 30 ngày 30/7/2010, Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt 26 tháng tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy". Ngày 22/02/2012, L chấp hành xong hình phạt tù ra trại. Hiện L chưa chấp hành việc nộp án phí và tiền phạt (số tiền 5.200.000 đồng).

+ Tại bản án số 12 ngày 30/01/2013, Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 05 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 21/01/2017, L chấp hành xong hình phạt tù, ra trại. Hiện L chưa chấp hành việc nộp án phí, tiền truy thu và tiền phạt (số tiền 5.300.000 đồng).

Tiền sự:

+ Ngày 18/01/2019 bị Công an xã Tân Thành, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Hiện L chưa chấp hành việc nộp phạt.

- Nhân thân:

+ Tại bản án số 04 ngày 07/3/2001, Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Gây rối trật tự công cộng". Ngày 23/7/2003, L chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Ngày 08/7/2003, Lượng bị chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên ký quyết định đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Ngày 16/6/2005, L chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

- Công ty cổ phần xuất nhập khẩu xây dựng Hoàng Mai.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1991.

HKTT: Thôn XL, xã HM, huyện VY, tỉnh BG. (Vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Ngô Trường G, sinh năm 1983.

HKTT: Khu phố NG, phường ĐN, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/12/2019, Lượng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, sơn màu xanh, BKS: 14K9 – 0828, chở Phương đi từ công viên Lý Thái Tổ thuộc phường ĐN, thị xã TS, tỉnh BN đến khu phố VL, phường ĐB, thị xã TS với mục đích tìm xem ai có tài sản gì sơ hở để trộm cắp. Khi đến phần đất trong công trình xây dựng của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu xây dựng Hoàng Mai thì thấy có 109 thanh thép định hình (đã được uốn vuông góc 02 đầu), loại thép Hòa Phát, cây vằn phi 10, chiều dài mỗi thanh là 1,94m chưa qua sử dụng, không có người trông coi. Lượng đã điều khiển xe mô tô đỗ xe cách chỗ để thép 32m. Sau đó L và P đi vào trong công trình dùng tay không bê lần lượt 109 thanh sắt ra vị trí đỗ xe mô tô. L điều khiển xe mô tô còn P ngồi sau giữ 109 thanh sắt trên đi tiêu thụ. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 28/12/2019, L chở P đi đến khu phố CD, phường ĐB, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh thì lực lượng Công an kiểm tra hành chính. P và L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và tự nguyện giao nộp tài sản đã trộm cắp. Đến 07 giờ cùng ngày 28/12/2019, anh Nguyễn văn C, sinh năm 1991, là đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần xuất

nhập khẩu xây dựng Hoàng Mai phát hiện bị trộm mất và có đơn trình báo Công an thị xã Tư Sơn.

Vật chứng thu giữ:

- 109 thanh thép, loại thép Hòa Phát, cây phi vằn 10, chiều dài mỗi thanh là 1,94m và đã được uốn vuông hai góc đầu (chưa qua sử dụng).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, sơn màu xanh, BKS: 14K9 – 0828 số khung 5VT204Y059261, số máy: 5VT2-59261 (đã qua sử dụng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 117/KL-HĐĐG ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết luận:

"109 thanh thép, loại thép Hòa Phát, cây phi vằn 10, chiều dài mỗi thanh là 1,94m và đã được uốn vuông hai góc đầu (chưa qua sử dụng) có giá trị là 1.386.000 đồng.".

Với nội dung trên, tại Bản cáo trạng số: 49/Ctr - VKS ngày 06/03/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố Ứng Trọng L về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm g khoản 2 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, Ứng Trọng L khai nhận các tình tiết của vụ án đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo. Bị cáo thừa nhận: Khoảng 02 giờ ngày 28/12/2019, tại khu phố LV, phường ĐB, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, Ứng Trọng L cùng với Nguyễn Tiến P có hành vi trộm cắp 109 thanh thép định hình (đã được uốn vuông 02 đầu), loại thép Hòa Phát, cây phi vằn 10, chiều dài mỗi thanh thép là 1,94m chưa qua sử dụng có trị giá 1.386.000 đồng của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu xây dựng Hoàng Mai. Bị cáo nhất trí với bản Kết luận định giá tài sản số: 117/KL-HĐĐG ngày 31/12/2019 của Hội đồng định giá thường xuyên thị xã Từ Sơn và xác định mình đã thực hiện hành vi như đã nêu trong bản cáo trạng truy tố bị cáo ra trước phiên toà hôm nay, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Ứng Trọng L từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 28/12/2019 .

Trong phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội, không tham gia tranh luận với Kiểm sát viên

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Ứng Trọng L tại phiên toà là hoàn toàn phù hợp với thời gian, không gian, địa điểm và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên đã đầy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 28/12/2019,Ứng Trọng L cùng với Nguyễn Tiến P đã lén lút đột nhập vào trong công trình xây dựng của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu xây dựng Hoàng Mai đang thi công tại tại khu phố LV, phường ĐB, thị xã TS, tỉnh BN để thực hiện hành vi trộm cắp 109 thanh thép định hình (đã được uốn vuông góc 02 đầu), loại thép Hòa Phát, cây phi vằn 10, chiều dài mỗi thanh là 1,94m chưa qua sử dụng có giá trị 1.386.000 đồng, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới 2 triệu đồng nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, chưa chấp hành việc nộp phạt nên hành vi trên của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản". Trước khi bị truy tố về hành vi trộm cắp trên ,bị cáo đã có hai tiền án, tiền án thứ hai bị cáo đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng " tái phạm" do vậy lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh BN truy tố bị cáo về tội " Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn, tạo ra tâm lý bất an trong nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm trong xã hội.

[4] Xét về nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu và có 02 tiền án về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy"; "Mua bán trái phép chất ma túy", có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản đây là tình tiết định tội và định khung hình phạt nên không coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội, bị cáo đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải; sau khi sự việc bị phát hiện bị cáo đã ra đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Liên quan trong vụ án có Nguyễn Tiến P là người cùng bị cáo trộm cắp tài sản của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu xây dựng HM. Quá trình điều tra xác minh tại tàng thư xác định P có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng đã được xóa án tích. Ngày 16/02/2009, bị Tòa án nhân dân thị xã TS xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 10/6/2009, P chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Tháng 01/2010 P chấp

hành xong tiền án phí. Do vậy, cơ quan điều tra không khởi tố đối với P mà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe mang nhãn hiệu Yamaha Jupiter, sơn màu xanh, BKS: 14K9 – 0828 L mượn của anh Ngô Trường G và đã cùng P sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên được anh Giang mua lại của một người khách (anh G không nhớ tên tuổi, địa chỉ đến cửa hàng của anh để sửa xe máy với giá 2.000.000 đồng, chiếc xe có đăng ký mang tên chị Vũ Thị H, HKTT: tổ 56, phường HH, thành phố HL, tỉnh QN). Tiến hành xác minh tại phường HH thì được công an phường HH, thành phố HL cho biết: hiện nay tại phường HH, thành phố HL không còn địa chỉ tổ 56, cùng không xác định vị trí tổ 56 là địa điểm nào hiện nay trên địa bàn phường HH. Tiến Hành tra cứu thì xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra đã tách chiếc xe mô tô trên để tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Công ty cổ phần xuất nhập khẩu xây dựng HM do anh Nguyễn Văn C đại diện theo ủy quyền đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ứng Trọng L phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo Ứng Trọng L 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 28/12/2019. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án 17/04/2020.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo có mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án.

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh Bắc Ninh*
- *VKS ND thị xã TS;*
- *THADS thị xã TS;*
- *Công an thị xã TS;*
- *Bị cáo; đương sự:*
- *Lưu HS, VP.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Thu Hà